

Số: 01/2025/QĐST- HNGĐ

Thanh Sơn, ngày 06 tháng 01 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 162/2024/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lý Thị B, sinh năm 1995

Bị đơn: Anh Triệu Văn Th, sinh năm 1990

Cùng địa chỉ: Xóm Liên Th, xã Võ Miếu, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213, Điều 147 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 - của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải Th ngày 27 tháng 12 năm 2024.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải Th ngày 27 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải Th, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lý Thị B và anh Triệu Văn Th.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

\* Về con chung: Giao cho anh Triệu Văn Th trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là Triệu Hải Đ, sinh ngày 03/12/2014 và Triệu Linh S, sinh ngày 27/03/2017 kể từ tháng 01/2025 đến khi các con chung Th niên. Chị B không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Th do anh Th không có yêu cầu. Chị B có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

\* Về tài sản chung, công nợ và công sức đóng góp: Chị Lý Thị B và anh Triệu Văn Th không đề nghị Tòa án giải quyết.

\* Về án phí: Chị Lý Thị B tự nguyện chịu 150.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị B đã nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số

0004423 ngày 28/10/2024, tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ, nay được chuyển Th tiền án phí. Hoàn trả lại cho chị Lý Thị B số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

*Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát nhân dân huyện, tỉnh;
- T.H.A. Dân sự huyện;
- UBND xã Hương Cần;
- Nguyên đơn, bị đơn;
- Lưu hồ sơ vụ án:

**THẨM PHÁN**

**NGUYỄN KHÁC VĨNH**